

FACTORS AFFECTING NARRATIVE SKILLS AND THE PROCESS OF NARRATING SKILLS EDUCATION FOR 5 - 6 YEAR OLD CHILDREN THROUGH SCIENTIFIC DISCOVERY ACTIVITIES IN PRESCHOOL

Vu Kieu Anh

Ha Noi Pedagogical University 2

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	05/6/2024	Narrative skill is the ability to express and reproduce an event or information clearly and vividly. For preschool children, narrative skills help convey information and create an environment of positive communication and creative thinking. This study was conducted with the aim of understanding the factors that affect children's narrative skills and the process of educating 5-6 year old children's narrative skills through scientific discovery activities. To conduct the research, we used the descriptive overview research method, the document research method by collecting data from 11 published research documents and then processing it with content analysis, synthesize and select information related to factors affecting narrative skills and the process of educating narrative skills for 5-6 year old children. Analysis results show that 3 main factors influence this process: first, factors related to 5-6 year old children; second, factors related to the child's family; third, school-related factors. The results of this research will be the theoretical basis for future research projects on the process of educating narrative skills of 5-6 year old children through scientific discovery activities in preschool.
Revised:	08/8/2024	
Published:	08/8/2024	
KEYWORDS		
Affect		
Education		
Narrative skills		
Children 5 - 6 years old		
Scientific discovery		
Preschool		

YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KĨ NĂNG TƯỜNG THUẬT VÀ QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC KĨ NĂNG TƯỜNG THUẬT CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI QUA HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC Ở TRƯỜNG MẦM NON

Vũ Kiều Anh

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	05/6/2024	Kĩ năng tường thuật là khả năng diễn đạt và tái hiện một sự kiện hoặc thông tin một cách rõ ràng và sinh động. Đối với trẻ mầm non, kĩ năng tường thuật giúp việc truyền đạt thông tin và tạo ra môi trường giao tiếp tích cực và tư duy sáng tạo. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục đích tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến kĩ năng tường thuật của trẻ và quá trình giáo dục kĩ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học. Để thực hiện nghiên cứu, chúng tôi đã sử dụng phương pháp nghiên cứu tổng quan mô tả, phương pháp nghiên cứu tư liệu bằng việc thu thập dữ liệu là 11 tài liệu nghiên cứu đã công bố sau đó được xử lý bằng phân tích nội dung và chọn lọc những thông tin liên quan đến yếu tố ảnh hưởng đến kĩ năng tường thuật và quá trình giáo dục kĩ năng tường thuật cho trẻ 5 – 6 tuổi. Kết quả phân tích cho thấy 3 yếu tố chính ảnh hưởng đến quá trình này: thứ nhất, các yếu tố liên quan đến trẻ 5 – 6 tuổi; thứ hai, các yếu tố liên quan đến gia đình trẻ; thứ ba, các yếu tố liên quan đến trường học. Kết quả nghiên cứu này sẽ là cơ sở lý luận cho các nghiên cứu sau này về quá trình giáo dục kĩ năng tường thuật của trẻ 5 - 6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non.
Ngày hoàn thiện:	08/8/2024	
Ngày đăng:	08/8/2024	
TỪ KHÓA		
Ảnh hưởng		
Giáo dục		
Kĩ năng tường thuật		
Trẻ em 5 – 6 tuổi		
Khám phá khoa học		
Trường mầm non		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10546>

Email: vukieuanh@hpu2.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

194

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Kĩ năng tường thuật (KNTT) là khả năng diễn đạt và tái hiện một sự kiện hoặc thông tin một cách rõ ràng và sinh động. Kĩ năng này không chỉ bao gồm việc nói hoặc viết một cách rõ ràng mà còn liên quan đến khả năng lắng nghe và hiểu nội dung để sau đó có thể tái hiện một cách chân thực. Đối với trẻ mầm non, KNTT giúp việc truyền đạt thông tin và tạo ra môi trường giao tiếp tích cực và tư duy sáng tạo. Để thực hiện hoạt động tường thuật, đòi hỏi trẻ em phải có kĩ năng sử dụng từ ngữ, kết nối thành các câu, sắp xếp chúng thành một sự kiện, tổ chức thông tin theo một trình tự hợp lý và diễn đạt lại. Điều này giúp trẻ phát triển tư duy, sử dụng linh hoạt vốn từ, tăng sự mạnh dạn, tự tin và sáng tạo khi chia sẻ chi tiết của sự kiện với người khác. Ngoài ra, KNTT còn có đóng góp quan trọng đối với kết quả học tập sau này của trẻ em và là nền tảng của sự phát triển khả năng đọc viết [1]. Độ tuổi 5 – 6 tuổi là giai đoạn KNTT phát triển nhanh chóng để chuẩn bị những điều kiện cần thiết giúp trẻ có thể sẵn sàng vào lớp 1. Mục tiêu giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ em 5-6 tuổi trong Chương trình giáo dục mầm non [2] có liên quan đến KNTT bao gồm: “Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp”, “kể lại chuyện đã được nghe”, “mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh”, “kể lại sự việc có nhiều tình tiết”, “đóng kịch”. Điều đó cho thấy KNTT là một trong những mục tiêu giáo dục trẻ mầm non nói chung và trẻ 5 – 6 tuổi nói riêng. Hoạt động khám phá khoa học (KPKH) là một trong những hoạt động hấp dẫn trẻ ở trường mầm non, là hoạt động tìm kiếm kiến thức mới một cách tích cực và không giới hạn. Thông qua hoạt động KPKH, trẻ được làm việc cùng nhau xây dựng các biểu tượng khoa học, các thí nghiệm nhỏ, điều này sẽ kích thích sự tò mò tự nhiên, khuyến khích trẻ đặt ra những câu hỏi, quan sát và tìm hiểu về thế giới xung quanh. Tất cả trẻ nhỏ đều “làm khoa học” hầu hết thời gian hàng ngày của mình; trẻ trải nghiệm thế giới xung quanh và phát triển các lý thuyết về cách thế giới nhỏ của trẻ vận hành. Khi tham gia vào các hoạt động trải nghiệm hoặc quan sát này, trẻ em sẽ học được cách mô tả và trình bày lại những gì trẻ quan sát được. Khoa học rất hấp dẫn đối với trẻ nhỏ, các hoạt động KPKH cung cấp cho trẻ cơ hội sử dụng ngôn ngữ để trình bày ý kiến, tường thuật về quá trình và giải thích kết quả của các thí nghiệm và sự biến đổi của sự vật, hiện tượng. Đây sẽ là môi trường để nâng cao KNTT cho trẻ mầm non. Do đó, hoạt động KPKH là phương tiện phù hợp để giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi ở trường mầm non. Để xây dựng được các biện pháp giáo dục KNTT cho trẻ 5 - 6 tuổi qua hoạt động KPKH một cách hiệu quả, các nhà giáo dục cần khai thác được các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình này để làm căn cứ lí luận và thực tiễn của nghiên cứu. Tuy vậy, hiện nay, các nghiên cứu tập trung chủ yếu đến phát triển kĩ năng giao tiếp hoặc phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ mà chưa nghiên cứu sâu về giáo dục KNTT cho trẻ 5 - 6 tuổi. Trên thế giới cũng có một số nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng đến thành tố KNTT nói chung như nghiên cứu của Fekonja-Peklaj và cộng sự (2010) về ảnh hưởng của môi trường mầm non và gia đình đến sự phát triển KNTT [3]; nghiên cứu của Lepola và cộng sự (2012) về khả năng ngôn ngữ của trẻ có ảnh hưởng đến KNTT của trẻ [4]. Bên cạnh đó còn có nghiên cứu của Marjanovič-Umek và cộng sự (2012) về ảnh hưởng của yếu tố gia đình và cha mẹ trẻ đến KNTT của trẻ [5]; nghiên cứu của Marjanovič-Umek và cộng sự (2010) về yếu tố tuổi tác của trẻ có ảnh hưởng đến KNTT [6]. Ngoài ra, nghiên cứu của Peterson, C. (1994) đã tìm hiểu về sự ảnh hưởng của yếu tố môi trường lớp học đến KNTT của trẻ [7]. Tác giả Cameron cùng cộng sự (2005) đề cập đến ảnh hưởng của sự thay đổi trong tổ chức giáo viên đến KNTT của trẻ [8]. Tuy vậy, vẫn còn thiếu vắng các nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến KNTT của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH trong môi trường giáo dục mầm non hoặc kết quả nghiên cứu còn nhỏ lẻ, chưa bao quát, với mỗi bài viết lại đề cập đến một ảnh hưởng khác nhau.

Vì vậy, trong bài viết này, chúng tôi tìm hiểu nghiên cứu 11 tài liệu trên thế giới và Việt Nam liên quan đến KNTT của trẻ và quá trình giáo dục KNTT của trẻ để tổng hợp lại những yếu tố ảnh hưởng đến KNTT của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH ở trường mầm non.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết nhằm tìm hiểu yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục kỹ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non từ các nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam. Để thực hiện mục tiêu nghiên cứu này, chúng tôi đã sử dụng các phương pháp sau: (1) phương pháp nghiên cứu tổng quan mô tả bằng việc thu thập dữ liệu là các tài liệu nghiên cứu đã công bố sau đó được xử lý bằng phân tích nội dung và chọn lọc những thông tin liên quan đến yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục kỹ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi. (2) Bên cạnh đó, chúng tôi còn sử dụng phương pháp nghiên cứu tư liệu, để thu thập các thông tin liên quan đến cơ sở lý thuyết của bài viết bằng việc sao chép các phần văn bản quan trọng, các dữ liệu số liệu liên quan đến bài viết này. Sau đó phân tích và tổng hợp các thông tin từ các tài liệu đã thu thập để xây dựng cơ sở lý luận và hỗ trợ các quan điểm và kết luận trong nghiên cứu. Các bước nghiên cứu tài liệu trải qua ba bước: thu thập tài liệu, phân tích tài liệu và trình bày tóm tắt nội dung các nghiên cứu trước đó.

Để tìm kiếm các tài liệu trong nghiên cứu này, chúng tôi đã sử dụng nguồn tài liệu quốc tế từ các trang tìm kiếm khác nhau. Nguồn tài liệu được tìm kiếm từ Google Scholar (<https://scholar.google.com/>). Đây là trang tìm kiếm tiếng Anh và tiếng Việt với nguồn tài liệu miễn phí và sẵn có. Các từ khóa được sử dụng để tìm kiếm các tài liệu là “ảnh hưởng”, “giáo dục”, “kỹ năng tường thuật”, “khám phá khoa học”, “trẻ 5 – 6 tuổi”. Thông qua tìm kiếm bằng tiếng Việt với các từ khóa đã kể trên, không có tài liệu nào bằng tiếng Việt tìm kiếm từ Google scholar có thông tin liên quan đến yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục kỹ năng tường thuật cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học. Các từ khóa được sử dụng để tìm kiếm tài liệu bằng tiếng Anh là “affect”, “education”, “narrative skills”, “scientific discovery”, “5 – 6 year old children”. Ngoài ra, chúng tôi còn thu thập những tài liệu có liên quan từ các nguồn tài liệu khác như: thư viện, nguồn sưu tầm lưu trữ cá nhân. Sau khi thu thập được danh sách các tài liệu, chúng tôi lựa chọn những tài liệu phù hợp nhất với nghiên cứu của mình. Các tiêu chí để lựa chọn bao gồm: tạp chí uy tín, phương pháp nghiên cứu phù hợp, kết quả nghiên cứu đáng tin cậy và nội dung phù hợp với mục tiêu nghiên cứu của bài viết này. Từ 11 tài liệu được chọn lọc trong số các tài liệu được tìm thấy, tôi tiến hành đọc và phân tích và tóm tắt nội dung của từng tài liệu về thông tin liên quan đến tác giả nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, cỡ mẫu, độ tuổi, đối tượng trẻ.

Trong khuôn khổ bài báo này, kết quả phân tích tập trung chủ yếu vào yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục kỹ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Khái niệm giáo dục kỹ năng tường thuật cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH ở trường mầm non

Theo Từ điển Tiếng Việt, giáo dục được hiểu là “hoạt động nhằm tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra” [9, tr.394].

Theo Từ điển bách khoa Tâm lý học – Giáo dục học Việt Nam “Giáo dục là đào luyện cho con người khá hơn, phát triển ngày một tốt hơn về mọi mặt đức, trí, thể, mỹ... Giáo dục còn có ý nghĩa là uốn nắn rèn luyện con người, truyền thụ kiến thức cho người khác.” [10, tr.471]

Theo Đặng Vũ Hoạt và Hà Thế Ngữ, giáo dục được hiểu theo hai góc độ [11], theo nghĩa rộng, giáo dục là quá trình toàn vẹn hình thành nhân cách, được tổ chức một cách có mục đích và có kế hoạch, thông qua các hoạt động và các quan hệ giữa người được giáo dục và người giáo dục, nhằm truyền đạt và chiếm lĩnh những kinh nghiệm xã hội loài người. Theo nghĩa hẹp, giáo dục là quá trình hình thành niềm tin, lí tưởng, động cơ, tình cảm thái độ, những nét tính cách của nhân cách, những hành vi thói quen ứng xử đúng đắn trong xã hội. Giáo dục là quá trình phối hợp

các hoạt động thống nhất giữa nhà giáo dục và người được giáo dục, trong đó quá trình giáo dục là trung tâm của hoạt động. Để đạt được hiệu quả của giáo dục, học sinh luôn là chủ thể của hoạt động, giáo viên là người tạo môi trường, quan sát, hướng dẫn trẻ và điều chỉnh hoạt động nhằm đạt được mục đích đã đề ra.

Như vậy, từ những quan điểm về KNTT, trẻ 5 – 6 tuổi và hoạt động KPKH của trẻ 5 – 6 tuổi, nghiên cứu này định nghĩa: Giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH là quá trình tác động sư phạm có mục đích có kế hoạch của nhà giáo dục đến trẻ em trong quá trình tổ chức hoạt động KPKH nhằm giúp trẻ 5 – 6 tuổi có khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của bản thân để nắm bắt các chi tiết quan trọng, sắp xếp sự kiện theo trình tự diễn ra và diễn đạt thông tin sự việc, hiện tượng khoa học một cách tuần tự và chân thực đến người nghe.

Quá trình giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi thông qua hoạt động KPKH được hiểu là quá trình giáo viên tác động đến trẻ bằng các phương pháp, kỹ thuật, và chiến lược giảng dạy. Giáo viên sẽ chọn lựa các hoạt động KPKH thích hợp, sắp xếp chương trình học để phù hợp với sự phát triển của trẻ em, và thiết kế các bài học KPKH có cấu trúc hướng đến mục tiêu chính giúp trẻ em 5-6 tuổi phát triển KNTT. Khi tham gia vào hoạt động giáo dục mà giáo viên tổ chức, trẻ sẽ sử dụng những hiểu biết về thế giới tự nhiên, kỹ năng, và trải nghiệm của mình đã tích lũy được trong quá trình học tập và cuộc sống để hiểu những thông tin chính, yếu tố cốt lõi, hoặc phần nhỏ trong sự kiện. Các thông tin hoặc chi tiết quan trọng này được sắp xếp theo trình tự thời gian diễn ra nhưng chỉ ở mức độ đơn giản từ điểm khởi đầu của sự kiện, sau đó mô tả các sự kiện trung tâm và kết thúc với kết luận. Trong quá trình tường thuật, trẻ cần biểu đạt thông tin một cách tuần tự và logic, diễn giải các sự kiện, hành động, hoặc đối tượng theo thứ tự có cấu trúc, giúp người nghe dễ dàng hiểu và theo dõi. Trẻ mô tả các sự kiện một cách khách quan, đúng với thực tế, không chứa cảm xúc hay ý kiến cá nhân của trẻ và không thêm yếu tố tưởng tượng, sáng tạo.

Quá trình giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH ở trường mầm non bị tác động bởi nhiều yếu tố như nội dung, môi trường giáo dục của giáo viên. Ngoài ra, tính tích cực của trẻ khi tham gia hoạt động khám phá cũng sẽ quyết định đến sự thành công của hoạt động KPKH. Trong giai đoạn hiện nay, khi thực hiện quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo viên chỉ là người định hướng, dẫn dắt trẻ tham gia hoạt động, trẻ là chủ thể của hoạt động học. Quá trình giáo dục phải dựa trên nhu cầu, hứng thú và sở thích của trẻ, giáo viên tạo cơ hội để trẻ 5 – 6 tuổi bộc lộ KNTT theo nhiều cách khác nhau và ở nhiều hoàn cảnh khác nhau.

3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tường thuật của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục kỹ năng tường thuật cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non

3.2.1. Các yếu tố liên quan đến trẻ 5 – 6 tuổi

1) Thời điểm trẻ bắt đầu đi học mầm non

Các phát hiện trong nghiên cứu của Fekonja-Peklaj cùng cộng sự cho thấy việc thời điểm trẻ em đến học tại trường mầm non có ảnh hưởng đáng kể đến KNTT của chúng. Trẻ 5 - 6 tuổi vào trường mầm non được bắt đầu đi từ lúc ba tuổi trình bày được các sự kiện mạch lạc và gắn kết hơn so với các bạn cùng lứa không đi học mầm non hoặc đi học mầm non muộn hơn [3].

2) Nhận thức của trẻ

Kỹ năng suy luận, được đánh giá thông qua việc xem sách, tranh ảnh, đã góp phần đáng kể vào sự thay đổi về khả năng nghe hiểu tường thuật sau này của trẻ. Kỹ năng suy luận cũng đóng vai trò gián tiếp phát triển kiến thức từ vựng dùng để tường thuật của trẻ [4].

3) Tuổi của đứa trẻ

Giai đoạn từ 3 đến 6 tuổi rất quan trọng đối với sự phát triển KNTT của trẻ. Trong nghiên cứu của Marjanovič-Umek cùng cộng sự đã đề cập đến sự khác biệt về khả năng trẻ em hiểu và trình bày sự kiện phù hợp với mỗi độ tuổi, điều này cũng quan trọng để mô tả các nhân vật trong sự kiện. Khi 3 tuổi, trẻ thể hiện các nhân vật gồm hình ảnh bên ngoài của đối tượng nhưng lên đến 4 tuổi, trẻ đã khái quát được tâm trạng của trạng thái cảm xúc của đối tượng đó. Những sự kiện do

trẻ 5 tuổi tường thuật thường có những mô tả về đối tượng với những hình ảnh đại diện trong tinh thần, niềm tin, mong muốn, ý định và phản ứng cảm xúc thúc đẩy hành động [5]. Trong một nghiên cứu trước đây của Marjanovič-Umek cùng cộng sự cũng đã khám phá các đặc điểm phát triển tường thuật ở trẻ từ 4 đến 8 tuổi kể. Phát hiện của họ cho thấy rằng hầu hết trẻ 4 tuổi đều kể những sự kiện không có cấu trúc hoặc những sự kiện có cấu trúc đơn giản bao gồm những mô tả tương đối tĩnh về các hình minh họa trong sách tranh. Trẻ 5 - 6 tuổi thường tường thuật những sự kiện có cấu trúc, trong đó chúng chủ yếu liệt kê các sự kiện theo thứ tự thời gian, mặc dù chúng vẫn khá tĩnh. Trẻ 8 tuổi chủ yếu tường thuật những sự kiện có cấu trúc, trong đó chúng mô tả suy nghĩ và cảm xúc của các nhân vật chính [6]. Điều này cho thấy, yếu tố về tuổi của đứa trẻ cũng ảnh hưởng rất lớn đến khả năng tường thuật của đứa trẻ.

4) Giới tính của trẻ

Yếu tố giới tính có ảnh hưởng đến KNTT của trẻ. Những sự kiện được tường thuật bởi bé trai và bé gái có những sự khác biệt, cụ thể như bé gái khi tường thuật sử dụng số lượng từ nhiều hơn. Sự kiện của các bé gái tường thuật có cấu trúc phức tạp hơn một chút so với sự kiện của các bé trai tường thuật. Trong sự kiện của các bé gái thường đưa các yếu tố gay cấn để đi đến hồi kết trong sự kiện của mình nhiều hơn các bé trai. Sự khác biệt giữa bé trai và bé gái cũng được thể hiện rõ trong nội dung sự kiện. Mặc dù nội dung tường thuật của cả bé trai và bé gái thường bao gồm 'cái mạnh và cái yếu', 'cái thiện và cái ác', 'tấn công và phòng thủ', 'đuổi theo và bị truy đuổi', 'sự quan tâm và tình bạn' và 'hạnh phúc' và 'bất hạnh', các bé gái thường đưa vào nội dung "hạnh phúc và bất hạnh" và "quan tâm và tình bạn" trong sự kiện của chúng hơn là bé trai [5].

3.2.2. Các yếu tố liên quan đến gia đình trẻ

Gia đình là môi trường ảnh hưởng lớn đến ngôn ngữ nói chung và kỹ năng tường thuật nói riêng của trẻ. Đây là nơi hình thành và phát triển những hành vi và kỹ năng đầu tiên của một đứa trẻ. KNTT sẽ được bắt đầu hình thành và phát triển từ môi trường gia đình. Ngôn ngữ của trẻ hay KNTT của trẻ bị ảnh hưởng rất lớn bởi thói quen của các thành viên trong gia đình. Từ khi còn bé, trẻ bắt chước các từ, phát âm, ngữ pháp của ông bà, bố mẹ, anh chị em trong gia đình. Bên cạnh đó, các thành viên trong gia đình là người hiểu trẻ nhất, quan tâm và mong đợi sự phát triển của trẻ nhiều nhất, vì vậy, việc của người lớn cần cũng nhau hỗ trợ, giúp đỡ cho trẻ tiến bộ một cách tốt nhất.

Các phát hiện của Fekonja-Peklaj và cộng sự [3] cho thấy giáo dục của bà mẹ là một yếu tố quan trọng trong việc giáo dục KNTT cho trẻ. Những đứa trẻ có mẹ trình độ học vấn cao thể hiện KNTT tiên tiến hơn so với các trẻ cùng lứa có mẹ có trình độ học vấn thấp. KNTT của trẻ còn bị ảnh hưởng bởi thời gian cha mẹ dành cho con cái ở gia đình mình, trong nghiên cứu của nhóm tác giả Marjanovič-Umek và cộng sự [5] khi ở độ tuổi chập chững biết đi, KNTT của trẻ phần lớn phát triển nhờ sự hỗ trợ của cha mẹ, nói chuyện với con, đọc cho con nghe và khuyến khích chúng tường thuật những sự kiện của chính mình, coi sự tương tác xã hội giữa cha mẹ và con cái trong quá trình tường thuật là "sự đồng xây dựng". Bằng cách nói chuyện với khi trẻ mới biết đi, cha mẹ phần lớn đã giúp trẻ hình thành và duy trì cấu trúc của tường thuật mà chúng kể. Bên cạnh đó, những trẻ em được cha mẹ thường xuyên đọc truyện thiếu nhi cho chúng nghe sẽ có nhiều cơ hội tường thuật hơn; trẻ phát triển KNTT từ những sự kiện mà trẻ đã nghe hoặc đơn giản là bịa ra những sự kiện của riêng mình.

Khi một đứa trẻ được sống trong một gia đình hạnh phúc, nhận được nhiều sự quan tâm từ ông bà, bố mẹ, anh chị em, thường xuyên được trò chuyện, động viên, dành thời gian để uốn nắn sửa sai lỗi diễn đạt, phát âm, thường xuyên đặt ra các câu hỏi, các tình huống trong cuộc sống hàng ngày thì trẻ sẽ bộc lộ và dần hình thành KNTT tốt hơn.

Bên cạnh đó, đối với những gia đình quan tâm đặc biệt đến con cái, sẽ luôn chủ động gặp giáo viên để trao đổi, hỏi han tình hình của con, phối hợp chặt chẽ với giáo viên chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc và giáo dục con, tình hình của con ở lớp và ở nhà, điều này giúp mục tiêu giáo dục đạt hiệu quả cao hơn. Bố mẹ cũng cần tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp để nắm được tình

hình học tập của trẻ, cách thực hiện mục tiêu giáo dục mà giáo viên đề ra. Từ đó, có thể đưa ra những biện pháp giáo dục KNTT cho trẻ một cách khoa học và chính xác.

3.2.3. Các yếu tố liên quan đến trường học

1) Địa bàn, phạm vi trường học

Trường học ở nông thôn và trường học ở thành phố đều có ảnh hưởng đến việc giáo dục kỹ năng tư duy của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động khám phá khoa học. Những ảnh hưởng liên quan đến địa bàn, phạm vi trường học được thể hiện qua một số yếu tố sau:

- Cơ sở vật chất: Trường học ở thành phố thường có cơ sở vật chất tốt hơn, bao gồm phòng học rộng rãi, thiết bị giáo dục hiện đại và đầy đủ phòng đa chức năng. Điều này có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động KPKH phong phú và hấp dẫn giúp trẻ tăng cơ hội được trải nghiệm, hình thành kiến thức làm tiền đề cho trẻ tư duy lại những gì đã được trải nghiệm. Trong khi đó, trường học ở nông thôn có thể đối mặt với hạn chế về cơ sở vật chất, làm cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục KNTT cho trẻ qua hoạt động KPKH trở nên khó khăn hơn. Khi trẻ được tham gia các hoạt động học với đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng, cơ sở vật chất, trẻ sẽ được lĩnh hội được kiến thức và thực hành. Những tri thức, kinh nghiệm đó sẽ là nguồn thông tin quan trọng trong những sự kiện để trẻ tư duy. Ví dụ: Để có thể tư duy lại quá trình nảy mầm của hạt hay vòng tuần hoàn của nước, trẻ cần được tham gia các hoạt động thực hành, trải nghiệm với đầy đủ đồ dùng thí nghiệm. Từ các thí nghiệm này, trẻ hình thành kiến thức, kinh nghiệm và mô tả lại những gì trẻ đã được học. Nếu việc hoạt động thực hành này không được thực hiện thì việc tư duy của trẻ rất khó khăn hoặc không đảm bảo tính chính xác.

- Môi trường tự nhiên và tương tác với môi trường: Trường học ở nông thôn thường được bao quanh bởi môi trường tự nhiên phong phú, điều này có thể cung cấp cơ hội tuyệt vời cho trẻ em tham gia vào các hoạt động ngoài trời, như quan sát thực vật, động vật, và quá trình tự nhiên. Điều này sẽ tạo cơ hội cho trẻ được tư duy tự nhiên về những thứ trẻ được tri giác, quan sát và trải nghiệm. Trong khi đó, trường học ở thành phố có thể cung cấp cơ hội tương tác với công nghệ và các nguồn tài nguyên thông tin đa dạng hơn. Vì vậy, trẻ em ở môi trường học tập nào thì thường phát huy mạnh mẽ về nội dung tư duy mà trẻ được tiếp xúc ở địa phương đó.

- Đa dạng văn hóa và kinh nghiệm: Trường học ở thành phố thường có sự đa dạng về văn hóa và kinh nghiệm, với các học sinh đến từ các nền văn hóa và môi trường sống khác nhau. Điều này có thể tạo ra một môi trường học tập phong phú và thú vị, thúc đẩy sự tương tác và học hỏi giữa các trẻ em. Trong khi đó, trường học ở nông thôn có thể có một môi trường học tập với sự đồng đều về văn hóa và kinh nghiệm, nhưng có thể thiếu đi sự đa dạng. Vì vậy, trẻ em học tập ở các trường thành phố thường tư duy nội dung khá phong phú về yếu tố văn hoá vùng miền. Còn trẻ em ở nông thôn thì thường tư duy những nội dung đặc trưng tại địa phương mình sinh sống.

2) Sĩ số trẻ trong một lớp học

Sĩ số trẻ trong một lớp học có ảnh hưởng đáng kể đến việc giáo dục KNTT của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KPKH [7].

- Sự chú ý cá nhân: Sĩ số trẻ ít có thể tạo điều kiện tốt hơn cho sự chú ý cá nhân từ giáo viên đối với từng trẻ em. Khi có ít trẻ em trong lớp, giáo viên có thể dễ dàng hơn trong việc theo dõi và hỗ trợ mỗi trẻ em trong việc tăng vốn từ, sửa cấu trúc ngữ pháp, dạy trẻ trình bày một câu với đầy đủ bối cảnh hoặc thời gian. Từ đó phát triển KNTT cho trẻ.

- Tương tác và giao tiếp: Sĩ số trẻ ít cũng tạo điều kiện cho việc tương tác và giao tiếp tích cực giữa giáo viên và trẻ. Khi lớp học có ít trẻ, mỗi trẻ em có thể có cơ hội tham gia vào các cuộc trò chuyện và hoạt động tương tác nhiều hơn, từ đó giúp phát triển KNTT của trẻ.

- Quản lý lớp học: Sĩ số trẻ ít cũng giúp giáo viên dễ dàng hơn trong việc quản lý lớp học. Khi có ít trẻ em, việc duy trì trật tự và tạo ra một môi trường học tập tích cực và an toàn trở nên dễ dàng hơn, từ đó tập trung vào việc phát triển KNTT.

3) Cơ sở vật chất trong lớp học

Môi trường vật chất bao gồm các điều kiện về cơ sở vật chất của lớp học, đồ dùng, trang thiết bị, phương tiện, học liệu, không gian lớp học được sử dụng trong hoạt động giáo dục KNTT cho trẻ em qua hoạt động KPKH. Môi trường vật chất phong phú tạo điều kiện cho trẻ thỏa mãn nhu cầu hoạt động học tập, qua đó, trẻ có cơ hội để rèn luyện KNTT của trẻ. Để hỗ trợ tốt cho việc giáo dục KNTT cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động KPKH, môi trường vật chất cần đảm bảo những yêu cầu như:

Không gian lớp học cần đủ ánh sáng, không có tiếng ồn gây mất tập trung, không gian đủ rộng giúp cho giáo viên có thể dễ dàng bao quát, kịp thời hỗ trợ trẻ khi tham gia hoạt động KPKH. Đồ dùng, phương tiện dạy học có kích thước đủ lớn để trẻ tri giác, có tính thẩm mỹ, đảm bảo an toàn với trẻ. Các góc hoạt động mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng lựa chọn và sử dụng đồ dùng, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

4) Số lượng giáo viên trong một lớp học

Một tỷ lệ giáo viên và trẻ phù hợp sẽ tạo điều kiện cho tương tác cá nhân tốt hơn. Khi có nhiều giáo viên, mỗi giáo viên có thể dành nhiều thời gian hơn cho từng trẻ em, cung cấp sự hỗ trợ và hướng dẫn cá nhân hơn trong việc phát triển KNTT.

Số lượng giáo viên cũng ảnh hưởng đến khả năng tương tác và phát triển ngôn ngữ của trẻ em. Khi có nhiều giáo viên, trẻ em có cơ hội tham gia vào các cuộc trò chuyện và hoạt động tương tác nhiều hơn, từ đó giúp trẻ phát triển KNTT và ngôn ngữ.

5) Trình độ của giáo viên

Trong môi trường lớp học, giáo viên có vai trò đặc biệt quan trọng bởi vì giáo viên vừa là người lên kế hoạch và cũng là người tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ ở lớp của mình. Ngoài những phẩm chất một giáo viên mầm non cần có như yêu trẻ, chăm chỉ, chu đáo, tận tâm thì năng lực của giáo viên là yếu tố quyết định rất lớn đến sự phát triển KNTT cho trẻ nhỏ. Năng lực của giáo viên có thể nhìn nhận ở các yếu tố như năng lực ngôn ngữ, năng lực chuyên môn thiết kế hoạt động, năng lực nghiệp vụ sư phạm, năng lực xây dựng môi trường hoạt động hay các năng lực tổ chức các hoạt động cho trẻ. Năng lực giáo viên ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả của quá trình phát triển KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi [8]. Cụ thể:

Khi giáo viên có nhận thức về tầm quan trọng của KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi đối với sự phát triển toàn diện của trẻ thì giáo viên đó sẽ có những biện pháp tác động đúng mục tiêu và đi đúng hướng giáo dục.

Giáo viên có trình độ chuyên môn, hiểu về đặc điểm tâm sinh lý, hiểu được khả năng ngôn ngữ của trẻ, là người chủ động tạo môi trường vật chất và môi trường xã hội phù hợp, giàu tính kích thích trẻ khám phá, trao đổi và học từ mới sẽ thiết kế và tổ chức được các hoạt động giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi đạt đến mục tiêu giáo dục đề ra

Ở bậc học mầm non, mọi lời nói, hành động của giáo viên đều có sức ảnh hưởng lớn đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Vì vậy, giáo viên có năng lực ngôn ngữ tốt, thường xuyên tiếp xúc, giao lưu, thân thiện để kích thích trẻ tương tác, chính là cách kích thích khả năng tường thuật ở một đứa trẻ. Để giáo dục KNTT cho trẻ 5 – 6 tuổi, giáo viên cần tạo được sự tương tác tích cực giữa trẻ với trẻ và giữa trẻ với giáo viên, kích thích trẻ tích cực quan sát, so sánh, phân loại và đưa ra những kết luận của riêng mình trong quá trình KPKH.

6) Nghiệp vụ sư phạm của giáo viên

Giáo viên cần có kiến thức vững về KNTT cũng như các nguyên lý cơ bản trong khoa học. Điều này giúp họ dễ dàng hướng dẫn và giải thích các khái niệm khoa học phức tạp một cách dễ hiểu cho trẻ em [8].

Kỹ năng giao tiếp hiệu quả giúp giáo viên truyền đạt thông tin một cách rõ ràng và hấp dẫn. Họ cần có khả năng lắng nghe và tương tác tích cực với trẻ em để khuyến khích họ tham gia vào hoạt động khám phá khoa học.

Giáo viên cần có khả năng quản lý lớp học để duy trì môi trường học tập tích cực và an toàn. Việc quản lý lớp học hiệu quả giúp giáo viên tập trung vào việc hướng dẫn và hỗ trợ trẻ em trong quá trình giáo dục KNTT.

Kỹ năng sáng tạo và linh hoạt giúp giáo viên thiết kế các hoạt động giáo dục KNNT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng nhóm trẻ. Giáo viên có thể tạo ra các hoạt động thú vị và kích thích sự tò mò và hứng thú của trẻ em trong KPKH tạo sự hứng khởi cho trẻ tham gia tương tác.

Giáo viên cần có khả năng đánh giá tiến trình học tập của trẻ em và cung cấp phản hồi xây dựng. Điều này giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy để đáp ứng được nhu cầu và tiến bộ của từng trẻ em trong việc học tăng cường khả năng tương tác.

Qua phân tích kết quả nghiên cứu từ những tài liệu thu thập được, chúng tôi nhận thấy những nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến KNNT của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục KNNT của trẻ qua hoạt động KPKH đã có nhưng chưa nhiều. Những tài liệu thu thập được chủ yếu tập trung nghiên cứu yếu tố ảnh hưởng đến KNNT của trẻ 5 – 6 tuổi nói chung mà có rất ít nghiên cứu nào đề cập về yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục KNNT của trẻ qua hoạt động KPKH. Những kết quả nghiên cứu về yếu tố ảnh hưởng đến KNNT cho trẻ 5 – 6 tuổi sẽ là nguồn tài liệu được kế thừa để xây dựng công cụ đánh giá KNNT của trẻ 5 – 6 tuổi. Hầu hết các tác giả quan tâm nhiều đến yếu tố môi trường, phạm vi, trình độ chuyên môn của giáo viên và sự phân bố lớp học trong lớp học. Kết quả nghiên cứu này sẽ là cơ sở cho việc xây dựng công cụ đánh giá thực trạng quá trình giáo dục KNNT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH ở trường mầm non.

4. Kết luận

Thông qua tìm hiểu tổng quan mô tả, kết quả cho thấy có 03 yếu tố chính ảnh hưởng đến KNNT của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục KNNT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học là: 1) Các yếu tố liên quan đến trẻ 5 – 6 tuổi; 2) Các yếu tố liên quan đến gia đình trẻ; 3) Các yếu tố liên quan đến trường học. Giáo dục KNNT cho trẻ 5 – 6 tuổi qua hoạt động KPKH phát triển tốt hay không phụ thuộc vào cả yếu tố chủ quan và khách quan, trong đó, bản thân trẻ, vai trò của giáo viên, gia đình của trẻ là yếu tố quyết định. Các yếu tố luôn có mối quan hệ chặt chẽ, chi phối lẫn nhau trong quá trình giáo dục trẻ. Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến KNNT của trẻ 5 – 6 tuổi và quá trình giáo dục KNNT có hạn chế nên đây cũng là vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong tương lai để làm cơ sở cho khung lý luận nghiên cứu về KNNT và xây dựng các công cụ đánh giá về quá trình giáo dục KNNT cho trẻ mầm non.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] R. Feeney, L. Desha, J. Ziviani, and J. M. Nicholson, "Health-related quality-of-life of children with speech and language difficulties: A review of the literature," *International Journal of Speech-Language Pathology*, vol. 14, no. 1, pp. 59-72, 2012.
- [2] Ministry of Education and Training, *Preschool education program*. Education Publishing House, 2021.
- [3] U. Fekonja-Pekljaj, L. Marjanovič-Umek, and S. Kranjc, "Children's storytelling- The effect of preschool and family environment," *European Early Childhood Education Research Journal*, vol. 18, no. 1, pp. 55-73, 2010.
- [4] J. Lepola, J. Lynch, E. Laakkonen, M. Silvén, and P. Niemi, "The role of inference making and other language skills in the development of narrative listening comprehension in 4–6-year-old children," *Reading Research Quarterly*, vol. 47, no. 3, pp. 259-282, 2012.
- [5] L. Marjanovič-Umek, U. Fekonja-Pekljaj, and A. Podlesek, "Parental influence on the development of children's storytelling," *European Early Childhood Education Research Journal*, vol. 20, no. 3, pp. 351-370, 2012.
- [6] L. Marjanovič-Umek, U. Fekonja, and A. Podlesek, "The development of storytelling in early childhood," *Horizons of Psychology*, vol.19, no. 4, pp. 35-53, 2010.
- [7] C. Peterson, "Narrative skills and social class," *Canadian Journal of Education/Revue canadienne de l'éducation*, vol. 19, no. 3, pp. 251-269, 1994.
- [8] C. E. Cameron, C. M. Connor, and F. J. Morrison, "Effects of variation in teacher organization on classroom functioning," *Journal of School Psychology*, vol. 43, no. 1, pp. 61-85, 2005.
- [9] P. Hoang, *Vietnamese Dictionary*. Hong Duc Publishing House, 2020.
- [10] H. M. Pham, *Vietnamese Encyclopedia of Psychology - Education*. Viet Nam Education Publishing House, 2013.
- [11] H. V. Dang and N. T. Ha, *Education*. Education Publishing House, 1991, pp. 21-22.